

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG

THPT KINH MÔN

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026 MÔN ĐỊA
KHỐI 10**

Lớp: 10A

STT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
-----	-----	--------	-----	-----------	-----------	-----	-------

Thành phố Hải Phòng, Ngày 18 tháng 3 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG

THPT KINH MÔN

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026 MÔN ĐỊA
KHỐI 10**

Lớp: 10B

STT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
-----	-----	--------	-----	-----------	-----------	-----	-------

Thành phố Hải Phòng, Ngày 18 tháng 3 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG

THPT KINH MÔN

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026 MÔN ĐỊA
KHỐI 10**

Lớp: 10C

STT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
-----	-----	--------	-----	-----------	-----------	-----	-------

Thành phố Hải Phòng, Ngày 18 tháng 3 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG

THPT KINH MÔN

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026 MÔN ĐỊA
KHỐI 10**

Lớp: 10D

STT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
-----	-----	--------	-----	-----------	-----------	-----	-------

Thành phố Hải Phòng, Ngày 18 tháng 3 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG

THPT KINH MÔN

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026 MÔN ĐỊA

KHỐI 10

Lớp: 10E

STT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	10000001	Đình Gia	An	09/12/2010	Nam	10E	PHÒNG KIỂM TRA 16
2	10000018	Lê Quỳnh	Anh	06/01/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 16
3	10000021	Nguyễn Bảo Diệu	Anh	05/11/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 16
4	10000039	Phạm Minh	Anh	06/08/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 17
5	10000040	Phạm Phương	Anh	31/10/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 17
6	10000043	Phùng Thị Hoài	Anh	27/05/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 17
7	10000047	Trần Tú	Anh	25/09/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 17
8	10000058	Nguyễn Gia	Bảo	12/10/2010	Nam	10E	PHÒNG KIỂM TRA 17
9	10000067	Phạm Thị Thảo	Chi	03/01/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 18
10	10000070	Nguyễn Quốc	Cường	12/09/2010	Nam	10E	PHÒNG KIỂM TRA 18
11	10000076	Nguyễn Đỗ Tiến	Dũng	10/02/2010	Nam	10E	PHÒNG KIỂM TRA 18
12	10000080	Nguyễn Tiến	Dũng	27/01/2010	Nam	10E	PHÒNG KIỂM TRA 18
13	10000098	Trần Tuấn	Dương	08/04/2010	Nam	10E	PHÒNG KIỂM TRA 18
14	10000116	Vũ Hương	Giang	18/09/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 19
15	10000120	Nguyễn Ngân	Hà	18/10/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 19
16	10000124	Nguyễn Thanh	Hải	24/12/2010	Nam	10E	PHÒNG KIỂM TRA 19
17	10000126	Trần Hồng	Hạnh	13/08/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 19
18	10000146	Nguyễn Trung	Hiếu	29/09/2010	Nam	10E	PHÒNG KIỂM TRA 20
19	10000149	Phạm Thị Mai	Hoa	09/03/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 20
20	10000154	Nguyễn Kim	Hoàn	02/03/2010	Nam	10E	PHÒNG KIỂM TRA 20
21	10000169	Nguyễn Đình	Huy	22/03/2010	Nam	10E	PHÒNG KIỂM TRA 21
22	10000180	Nguyễn Minh	Huyền	19/11/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 21
23	10000188	Hà Diệu	Hương	15/09/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 21
24	10000192	Nguyễn Thị Mai	Hương	25/08/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 21
25	10000214	Lại Phúc	Lâm	20/05/2010	Nam	10E	PHÒNG KIỂM TRA 22
26	10000215	Nguyễn Phương	Lan	26/02/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 22
27	10000220	Hà Tùng	Lâm	13/06/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 22
28	10000222	Lương Thị Bích	Liên	29/04/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 23
29	10000228	Lê Thùy	Linh	24/06/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 23
30	10000237	Nguyễn Thị Mai	Linh	23/03/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 24
31	10000240	Nguyễn Trang	Linh	15/05/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 24
32	10000241	Nguyễn Tùng	Linh	24/06/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 24
33	10000242	Phạm Hà	Linh	20/05/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 24
34	10000246	Trần Đặng Thùy	Linh	29/09/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 24
35	10000259	Nguyễn Hoàng	Mai	25/06/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 25
36	10000262	Dương Vũ Anh	Minh	21/10/2010	Nam	10E	PHÒNG KIỂM TRA 25
37	10000269	Hoàng Xuân	Mười	24/02/2010	Nam	10E	PHÒNG KIỂM TRA 25
38	10000277	Nguyễn Thị Kim	Nga	06/12/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 25
39	10000283	Vũ Thị Kim	Ngân	14/03/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 26
40	10000288	Đình Thị Bảo	Ngọc	22/11/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 26
41	10000299	Trần Bảo	Ngọc	26/12/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 26
42	10000311	Lương Yến	Nhi	03/10/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 26
43	10000312	Nguyễn Bình	Nhi	04/06/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 27
44	10000318	Phạm Tâm	Như	17/04/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 27
45	10000320	Ngô Hiếu	Phong	03/04/2010	Nam	10E	PHÒNG KIỂM TRA 27
46	10000323	Nguyễn Đình	Phú	02/05/2010	Nam	10E	PHÒNG KIỂM TRA 27
47	10000329	Nguyễn Duy	Phúc	04/03/2010	Nam	10E	PHÒNG KIỂM TRA 27
48	10000388	Nguyễn Quyết	Tiến	20/05/2010	Nam	10E	PHÒNG KIỂM TRA 29
49	10000403	Trương Thiên	Trúc	17/06/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 30
50	10000404	Hà Thành	Trung	23/07/2010	Nam	10E	PHÒNG KIỂM TRA 30
51	10000413	Mạc Hoàng Phương	Uyên	08/11/2010	Nữ	10E	PHÒNG KIỂM TRA 30
52	10000421	Phạm Minh	Vương	15/12/2010	Nam	10E	PHÒNG KIỂM TRA 30

Thành phố Hải Phòng, Ngày 18 tháng 3 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG

THPT KINH MÔN

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026 MÔN ĐỊA

KHỐI 10

Lớp: 10G

STT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	1000007	Nguyễn Thúy	An	12/08/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 16
2	1000011	Bùi Ngọc	Anh	03/03/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 16
3	1000016	Đỗ Tuấn	Anh	17/03/2010	Nam	10G	PHÒNG KIỂM TRA 16
4	1000020	Lê Thị Ngọc	Anh	09/09/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 16
5	1000036	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	08/07/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 17
6	1000041	Phạm Thị Quỳnh	Anh	24/05/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 17
7	1000059	Nguyễn Phú Duy Gia	Bảo	31/10/2010	Nam	10G	PHÒNG KIỂM TRA 17
8	1000081	Nguyễn Văn	Dũng	27/01/2010	Nam	10G	PHÒNG KIỂM TRA 18
9	1000085	Lương Thế	Duy	17/02/2010	Nam	10G	PHÒNG KIỂM TRA 18
10	1000096	Nguyễn Thùy	Dương	29/08/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 18
11	1000105	Đào Văn	Đức	09/05/2010	Nam	10G	PHÒNG KIỂM TRA 18
12	1000117	Dương Ngọc	Hà	13/02/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 19
13	1000121	Trần Lê	Hà	11/05/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 19
14	1000123	Vũ Việt	Hà	20/09/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 19
15	1000144	Nguyễn Minh	Hiếu	29/08/2010	Nam	10G	PHÒNG KIỂM TRA 20
16	1000150	Nguyễn Hữu	Hòa	10/05/2010	Nam	10G	PHÒNG KIỂM TRA 20
17	1000159	Nguyễn Việt	Hoàng	29/03/2010	Nam	10G	PHÒNG KIỂM TRA 21
18	1000161	Nguyễn Đức	Hùng	11/01/2010	Nam	10G	PHÒNG KIỂM TRA 21
19	1000176	Nguyễn Quang	Huy	18/01/2010	Nam	10G	PHÒNG KIỂM TRA 21
20	1000184	Vũ Thị Khánh	Huyền	22/11/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 21
21	1000202	Trương Bảo	Khánh	30/06/2010	Nam	10G	PHÒNG KIỂM TRA 22
22	1000203	Trương Ngọc	Khánh	04/01/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 22
23	1000206	Vũ Ngọc	Khánh	01/10/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 22
24	1000207	Nguyễn Ngọc	Khuê	30/11/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 22
25	1000208	Dương Duy	Kiên	30/03/2010	Nam	10G	PHÒNG KIỂM TRA 22
26	1000217	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	06/05/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 22
27	1000221	Nguyễn Tùng	Lâm	26/03/2010	Nam	10G	PHÒNG KIỂM TRA 23
28	1000225	Đào Kiều	Linh	16/01/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 23
29	1000231	Mạc Thị Thùy	Linh	21/04/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 23
30	1000254	Hoàng Thiên Kim	Lộc	12/02/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 25
31	1000257	Thân Trương Hương	Ly	15/01/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 25
32	1000271	Trần Ái	My	13/03/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 25
33	1000272	Trương Trà	My	19/08/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 25
34	1000289	Đỗ Thị Bảo	Ngọc	07/12/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 26
35	1000319	Nguyễn Ngọc	Oanh	18/09/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 27
36	1000332	Nguyễn Lan	Phương	20/01/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 27
37	1000333	Nguyễn Xuân	Phương	22/12/2010	Nam	10G	PHÒNG KIỂM TRA 27
38	1000335	Phạm Mai	Phương	21/02/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 28
39	1000338	Bùi Thị Kim	Phượng	10/08/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 28
40	1000353	Nguyễn An	Thái	17/07/2010	Nam	10G	PHÒNG KIỂM TRA 28
41	1000357	Nguyễn Đức Minh	Thành	30/01/2010	Nam	10G	PHÒNG KIỂM TRA 28
42	1000364	Nguyễn Như	Thảo	11/08/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 28
43	1000379	Nguyễn Thị Thu	Thùy	02/03/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 29
44	1000382	Ngô Ngọc Minh	Thư	04/04/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 29
45	1000394	Lê Thùy	Trang	02/06/2010	Nữ	10G	PHÒNG KIỂM TRA 29
46	1000420	Nguyễn Phạm Duy	Vũ	28/03/2010	Nam	10G	PHÒNG KIỂM TRA 30

Thành phố Hải Phòng, Ngày 18 tháng 3 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG

THPT KINH MÔN

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026 MÔN ĐỊA
KHỐI 10**

Lớp: 10H

STT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
-----	-----	--------	-----	-----------	-----------	-----	-------

Thành phố Hải Phòng, Ngày 18 tháng 3 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG

THPT KINH MÔN

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026 MÔN ĐỊA
KHỐI 10**

Lớp: 10I

STT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
-----	-----	--------	-----	-----------	-----------	-----	-------

Thành phố Hải Phòng, Ngày 18 tháng 3 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG

THPT KINH MÔN

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026 MÔN ĐỊA

KHỐI 10

Lớp: 10K

STT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	10000004	Nguyễn Đình Bình	An	02/05/2010	Nam	10K	PHÒNG KIỂM TRA 16
2	10000005	Nguyễn Mạc Quỳnh	An	02/08/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 16
3	10000006	Nguyễn Thúy	An	26/04/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 16
4	10000008	Tổng Như	An	20/03/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 16
5	10000029	Nguyễn Phương	Anh	20/10/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 17
6	10000065	Nguyễn Ngọc	Chi	01/01/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 17
7	10000066	Nguyễn Thị Quỳnh	Chi	11/02/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 18
8	10000074	Nguyễn Thị	Dung	10/09/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 18
9	10000111	Dương Ngọc	Giang	21/02/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 19
10	10000115	Phạm Hương	Giang	01/09/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 19
11	10000147	Mạc Thị Như	Hoa	07/01/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 20
12	10000151	Phạm Minh	Hòa	01/11/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 20
13	10000181	Phạm Ngọc	Huyền	05/12/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 21
14	10000183	Trần Vũ Khánh	Huyền	02/03/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 21
15	10000189	Lương Quỳnh	Hương	01/06/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 21
16	10000218	Phạm Thị	Lan	24/06/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 22
17	10000219	Trịnh Như	Lan	05/02/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 22
18	10000224	Dương Tú	Linh	05/11/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 23
19	10000232	Ngô Khánh	Linh	17/02/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 23
20	10000233	Ngô Nguyễn Thùy	Linh	29/01/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 23
21	10000236	Nguyễn Khánh	Linh	12/08/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 24
22	10000238	Nguyễn Thị Thùy	Linh	11/12/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 24
23	10000243	Phạm Trúc Thùy	Linh	12/01/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 24
24	10000245	Trần Diệu	Linh	22/12/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 24
25	10000248	Vũ Thị Ngọc	Loan	24/12/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 24
26	10000258	Dương Quỳnh	Mai	29/06/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 25
27	10000279	Đỗ Khánh	Ngân	15/09/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 26
28	10000291	Nguyễn Bảo	Ngọc	07/10/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 26
29	10000294	Nguyễn Thị Bảo	Ngọc	25/09/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 26
30	10000302	Nguyễn Thị Bình	Nguyên	08/07/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 26
31	10000304	Lê Minh	Nguyệt	22/06/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 26
32	10000341	Nguyễn Bá	Quang	25/02/2010	Nam	10K	PHÒNG KIỂM TRA 28
33	10000361	Hoàng Thanh	Thảo	25/08/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 28
34	10000365	Nguyễn Phương	Thảo	20/09/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 28
35	10000367	Nguyễn Thị Phương	Thảo	21/12/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 29
36	10000380	Bùi Thị Anh	Thư	26/09/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 29
37	10000381	Hoàng Thị Anh	Thư	09/07/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 29
38	10000383	Trần Anh	Thư	07/11/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 29
39	10000398	Nguyễn Quỳnh	Trang	03/08/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 29
40	10000401	Nguyễn Thị Huyền	Trang	28/07/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 30
41	10000415	Hoàng Thị Khánh	Vân	14/08/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 30
42	10000423	Nguyễn Thị Hà	Vy	16/01/2010	Nữ	10K	PHÒNG KIỂM TRA 30

Thành phố Hải Phòng, Ngày 18 tháng 3 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

**DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026 MÔN ĐỊA
KHỐI 10****Lớp: 10M**

STT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Phòng
1	10000015	Đỗ Hà	Anh	12/12/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 16
2	10000033	Nguyễn Thị Lan	Anh	15/11/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 17
3	10000061	Nguyễn Thị Thanh	Bình	23/07/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 17
4	10000092	Lê Nguyễn Thùy	Dương	15/12/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 18
5	10000114	Nguyễn Thị Hương	Giang	04/01/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 19
6	10000119	Lương Thu	Hà	21/08/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 19
7	10000128	Phạm Thị Diễm	Hằng	20/02/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 19
8	10000129	Trần Thị Minh	Hằng	05/02/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 20
9	10000130	Đỗ Ngọc	Hân	07/11/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 20
10	10000132	Phạm Ngọc Bảo	Hân	20/12/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 20
11	10000136	Hoàng Thị Thanh	Hiền	04/06/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 20
12	10000139	Trần Thị	Hiền	30/08/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 20
13	10000201	Phạm Thị Ngân	Khánh	02/08/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 21
14	10000209	Hoàng Trung	Kiên	23/10/2010	Nam	10M	PHÒNG KIỂM TRA 22
15	10000223	Bùi Thùy	Linh	11/12/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 23
16	10000229	Lương Ngọc	Linh	08/04/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 23
17	10000230	Mạc Khánh	Linh	23/01/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 23
18	10000239	Nguyễn Thùy	Linh	07/12/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 24
19	10000256	Phạm Thị Thảo	Ly	05/10/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 25
20	10000273	Lê Nguyễn Bảo	Nam	10/12/2010	Nam	10M	PHÒNG KIỂM TRA 25
21	10000300	Vũ Minh	Ngọc	23/10/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 26
22	10000316	Nguyễn Thị	Nhung	29/11/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 27
23	10000317	Trịnh Bùi Phương	Nhung	19/08/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 27
24	10000330	Nguyễn Thiên	Phúc	06/01/2010	Nam	10M	PHÒNG KIỂM TRA 27
25	10000352	Mạc Vũ Duy	Thái	06/09/2010	Nam	10M	PHÒNG KIỂM TRA 28
26	10000354	Lê Tâm	Thanh	20/03/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 28
27	10000362	Lê Nguyễn Phương	Thảo	30/07/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 28
28	10000385	Trần Thị Minh	Thư	12/12/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 29
29	10000400	Nguyễn Thị	Trang	24/05/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 29
30	10000422	Bùi Hà Thảo	Vy	05/10/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 30
31	10000426	Trương Thị Hà	Vy	23/02/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 30
32	10000429	Nguyễn Thị Hải	Yến	11/11/2010	Nữ	10M	PHÒNG KIỂM TRA 30

Thành phố Hải Phòng, Ngày 18 tháng 3 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG